

Số: ...280.../QĐ-PVIBH

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy tắc bảo hiểm Gián đoạn kinh doanh

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM PVI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Kinh doanh Bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 9/12/2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động của Tổng công ty Bảo hiểm PVI số 63 GP/KDBH ngày 28/6/2011 do Bộ Tài chính cấp;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Bảo hiểm PVI ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-PVI ngày 29/7/2011 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần PVI;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý nghiệp vụ bảo hiểm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy tắc bảo hiểm Gián đoạn kinh doanh**” và phiên bản tiếng Anh “**Business Interruption Insurance Policy Wording**”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/04/2015.

Quy tắc ban hành kèm Quyết định này thay thế cho “Quy tắc bảo hiểm Gián đoạn kinh doanh” ban hành theo Quyết định số 42/QĐ-PVIBH ngày 31/7/2011.

Điều 3: Các Phó Tổng giám đốc Tổng công ty, các Trưởng Ban và Tổng giám đốc/ Giám đốc các Công ty bảo hiểm trực thuộc Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT HĐTV (để b/cáo);
- KSV (để biết);
- Lưu VT, QL BH, 2



Trưởng Quốc Lâm

**QUY TẮC
BẢO HIỂM GIÁN ĐOẠN KINH DOANH**

*(Ban hành theo Quyết định số 28/17-QĐ-NM ngày 13 tháng 4 năm 2015
của Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm PVI)*

Tổng công ty Bảo hiểm PVI (sau đây gọi tắt là **Bảo hiểm PVI**) đồng ý rằng việc tuân thủ các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ được ghi trong Quy tắc bảo hiểm này, hoặc trong Sửa đổi bổ sung hay được diễn đạt theo một cách khác kèm theo Quy tắc bảo hiểm này trong phạm vi mà tính chất riêng của mỗi điều khoản, điều kiện và điểm loại trừ này cho phép được xem như điều kiện tiên quyết để Người được bảo hiểm có quyền yêu cầu bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, nếu sau khi khoản phí bảo hiểm đầu tiên được thanh toán, bất cứ tài sản được bảo hiểm nào bị tổn thất, bị phá hủy hay bị thiệt hại vật chất bất ngờ do những nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này, vào bất cứ thời điểm nào trong thời hạn bảo hiểm được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc vào bất kỳ thời hạn nào sau đó mà Người được bảo hiểm đã trả thêm phí bảo hiểm và **Bảo hiểm PVI** chấp nhận khoản phí trả thêm đó để tái tục bảo hiểm này, và hoạt động kinh doanh của Người được bảo hiểm tại địa điểm được bảo hiểm bị gián đoạn hay ảnh hưởng do hậu quả trực tiếp của tổn thất, sự phá hủy hay thiệt hại đó.

Bảo hiểm PVI sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với từng khoản mục nêu tại Giấy chứng nhận bảo hiểm, số tiền bồi thường tổn thất do hậu quả của sự gián đoạn hay ảnh hưởng đó trên cơ sở những điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

VỚI ĐIỀU KIỆN LÀ

- 1) Tại thời điểm xảy ra Tổn thất, phải tồn tại một hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực bảo hiểm cho quyền lợi của Người được bảo hiểm đối với tài sản tại Địa điểm được bảo hiểm cho tổn thất, phá hủy hay thiệt hại đó và rằng
 - a. tiền bồi thường đã được thanh toán hoặc trách nhiệm bồi thường đã được thừa nhận; hay
 - b. tiền bồi thường đáng lẽ đã được thanh toán hoặc trách nhiệm đáng lẽ đã được xác nhận thuộc phạm vi được bảo hiểm nhưng do hiệu lực của một điều khoản nào đó trong Hợp đồng bảo hiểm loại trừ trách nhiệm bồi thường cho tổn thất thấp hơn số tiền đã quy định trong Hợp đồng đó.
- 2) Trách nhiệm của **Bảo hiểm PVI** trong bất kỳ thời hạn bảo hiểm nào sẽ không vượt quá:
 - a. Tổng Số tiền bảo hiểm hoặc Số tiền bảo hiểm ứng với từng hạng mục nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm;
 - b. Bất kỳ hạn mức trách nhiệm bồi thường nào nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm;



hoặc một hay những số tiền bảo hiểm nào khác thay thế cho Số tiền hay Tổng số tiền bảo hiểm nói trên được **Bảo hiểm PVI** chấp nhận và cấp Sửa đổi bổ sung cho sự thay đổi đó.

QUY TẮC BẢO HIỂM NÀY KHÔNG BẢO HIỂM CHO NHỮNG TỒN THẤT PHÁT SINH TỪ:

1. Tồn thất bị gây ra bởi:

1.1.

- a. Lỗi thiết kế hoặc nguyên vật liệu có khuyết tật, tay nghề kém, khuyết tật ẩn tì, nội tì của tài sản, quá trình xuống cấp, sự biến dạng hay méo mó, hao mòn và hư hỏng tự nhiên;
- b. Sự gián đoạn hoạt động của các hệ thống cung cấp nước, khí đốt, điện hay nhiên liệu hoặc sự hư hỏng của các hệ thống xử lý chất thải vào hay ra khỏi các địa điểm được bảo hiểm;

trừ khi Tồn thất hậu quả xảy ra sau đó do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm tài sản và trong trường hợp đó **Bảo hiểm PVI** chỉ chịu trách nhiệm đối với Tồn thất hậu quả phát sinh này.

1.2.

- a. Sụp đổ hoặc nứt các toà nhà;
- b. Ăn mòn, han gỉ, sự thay đổi của nhiệt độ, độ ẩm, độ khô, mục ruỗng ở trạng thái khô hoặc ướt, nấm mốc, co ngót, bay hơi, giảm trọng lượng, ô nhiễm, nhiễm bẩn, sự thay đổi về màu sắc, mùi vị, kết cấu hay lớp bề mặt, tác động của ánh sáng, sâu mọt, côn trùng, trầy xước hay rách;

trừ khi Tồn thất đó là hậu quả trực tiếp của Thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm hoặc đối với địa điểm chứa tài sản đó xảy ra do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm tài sản gây ra.

1.3.

- a. Trộm, cắp, ngoại trừ việc trộm cắp xảy ra trong toà nhà được bảo hiểm có sử dụng bạo lực hoặc vũ lực để đột nhập hoặc tẩu thoát khỏi toà nhà đó;
- b. Hành vi gian lận hoặc không trung thực;
- c. Thất lạc không giải thích được nguyên nhân hoặc thiếu hụt phát hiện được trong quá trình kiểm kê, lưu trữ thông tin sai lạc, thiếu hụt trong khâu cung ứng hay giao nhận nguyên vật liệu, hoặc thiếu hụt do sai sót trong việc ghi chép hành chính hoặc thống kê kế toán;
- d. Nứt, gãy, đổ vỡ hoặc quá nhiệt của nồi hơi, bộ tiết kiệm năng lượng, bình chứa chịu áp, các đường ống dẫn hay giàn ống, rò rỉ ở các mối nối hoặc hư hỏng các mối hàn của nồi hơi;
- e. Hư hỏng hay trục trặc về cơ khí hoặc điện của máy móc hoặc thiết bị;
- f. Vỡ, tràn hoặc rò rỉ nước từ các bể chứa, thiết bị chứa hay đường ống dẫn nước khi địa điểm được bảo hiểm bị bỏ trống hoặc không có người sử dụng.

trừ khi

- (i) Tồn thất hậu quả xảy ra sau đó do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm tài sản gây ra và trong trường hợp đó **Bảo hiểm PVI** chỉ chịu trách nhiệm đối với tồn thất hậu quả phát sinh này;
- (ii) Tồn thất đó là hậu quả trực tiếp của thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm hoặc đối với toà nhà hay khu vực chứa tài sản đó xảy ra do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm này gây ra.

1.4.

- a. Xói mòn bờ sông hoặc bờ biển;
- b. Lún, dịch chuyển hay sụt lở đất;
- c. Lún hoặc sụt nền thông thường của các cấu trúc xây dựng mới;
- d. Gió, mưa, mưa đá, tuyết, sương giá, lũ, lụt, cát hoặc bụi tác động đến tài sản có thể dịch chuyển được để ở ngoài trời hoặc trong các toà nhà không được che chắn hoặc đối với tường rào hoặc cổng ngõ;
- e. Sự đóng băng, đông đặc hoặc hao hụt tự nhiên của nguyên liệu nấu chảy.

2. Tồn thất đối với:

- 2.1. Tài sản do hậu quả của quá trình chế biến hoặc xử lý;
- 2.2. Tài sản đang trong quá trình vận chuyển ngoài phạm vi địa điểm được bảo hiểm được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

3. Tồn thất phát sinh từ việc xoá bỏ hoặc bóp méo thông tin lưu trữ trong hệ thống máy tính hoặc các thiết bị lưu trữ khác:

- 3.1. trong quá trình lắp đặt vào hoặc trên bất kỳ máy móc hay thiết bị xử lý dữ liệu nào; hoặc
- 3.2. do sự ảnh hưởng của thông lượng từ;

trừ khi tồn thất là hậu quả của thiệt hại đối với chính máy móc hay thiết bị mà các dữ liệu được lưu trữ trong đó.

4. Thiệt hại đối với:

- 4.1. Kính tấm cố định;
- 4.2. Thủy tinh (trừ kính tấm cố định), đồ sứ, đồ gốm, đá cẩm thạch hoặc những vật dễ nứt vỡ khác;
- 4.3. Thiết bị điện tử, máy vi tính và thiết bị xử lý dữ liệu;
- 4.4. Xe cơ giới được cấp giấy phép lưu thông trên đường bộ (bao gồm cả thiết bị lắp đặt trên xe), xe kéo, xe moóc, đầu máy xe lửa hoặc đoàn tàu, tàu thủy, máy bay, tàu vũ trụ hoặc các phương tiện tương tự;
- 4.5. Tài sản hoặc kết cấu đang trong quá trình phá dỡ, xây dựng hay lắp đặt và nguyên vật liệu hay vật tư cung ứng liên quan đến quá trình đó;
- 4.6. Máy móc, thiết bị đang trong quá trình lắp đặt, di chuyển hoặc định vị (bao gồm cả việc tháo dỡ và lắp đặt lại) nếu nguyên nhân của thiệt hại có thể được quy là do những hoạt động đó trực tiếp gây ra;

- 4.7. Tài sản trong quá trình tu chỉnh, sửa chữa, kiểm tra, chạy thử, lắp đặt hoặc bảo dưỡng bao gồm cả nguyên vật liệu và vật tư cung ứng cho các hoạt động này nếu nguyên nhân của thiệt hại được quy là do các hoạt động hoặc công việc được tiến hành đối với tài sản đó trực tiếp gây ra.

Tuy nhiên, điểm loại trừ này không áp dụng đối với Tổn thất (không bị loại trừ bởi các điều kiện khác) gây ra bởi các rủi ro như cháy, sét, nổ, máy bay rơi, bạo động, bãi công, công nhân bể xương, những người tham gia vào các hoạt động gây rối lao động, những người có hành động ác ý, đâm va với xe cơ giới hay súc vật, động đất, bão, lũ, lụt, vỡ, tràn nước hay rò rỉ nước từ các bể chứa, thiết bị hay đường ống dẫn nước.

5. Thiệt hại đối với:

- 5.1. Đất đai (bao gồm lớp đất bề mặt, nền đường, hệ thống thoát nước, cống), đường xe vào, vỉa hè, xa lộ, đường băng, đường sắt, đê, đập, hồ chứa, kênh đào, giàn khoan, giếng, đường ống, đường hầm, cầu, ụ cầu, bến cảng, cầu tàu, đê chắn sóng, công trình khai đào, bến tàu, mỏ, tài sản trong hầm lò, tài sản ngoài khơi;

- 5.2. Vật nuôi, mùa màng hoặc cây trồng.

6. Thiệt hại gây ra do hoặc phát sinh từ:

- 6.1. Bất kỳ hành động cố ý nào hoặc cố thực hiện dù biết trước hậu quả có thể xảy ra của Người được bảo hiểm hay bất cứ người nào hành động đại diện cho Người được bảo hiểm;

- 6.2. Ngừng hoạt động.

7. Thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi hay do hậu quả của những sự cố sau:

- 7.1. Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch nước ngoài, hành động gây hấn hoặc hoạt động có tính chất chiến tranh (cho dù có tuyên chiến hay không), nội chiến;
- 7.2. Binh biến, bạo động dân sự dẫn đến hoặc có thể phát triển thành một cuộc nổi dậy của quần chúng, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, hành động quân sự hoặc tiềm quyền;
- 7.3. Hành động khủng bố do một người hay một nhóm người thực hiện nhân danh hoặc có liên quan tới bất kỳ tổ chức nào. Điểm loại trừ 7.3 này không áp dụng đối với những thiệt hại do cháy gây ra.

Khái niệm “khủng bố” dùng trong điểm loại trừ 7.3 này có nghĩa là việc sử dụng bạo lực nhằm mục đích chính trị và bao gồm cả việc sử dụng bạo lực nhằm gây sợ hãi cho công chúng hoặc một bộ phận công chúng;

7.4.

- a. Mất quyền sở hữu tạm thời hay vĩnh viễn do bị tịch thu, quốc hữu hoá, bị trưng dụng theo yêu cầu của bất kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào;
- b. Mất quyền sở hữu tạm thời hay vĩnh viễn đối với bất kỳ tòa nhà nào do sự chiếm hữu bất hợp pháp của bất cứ người nào đối với tòa nhà đó.

Với điều kiện là các Công ty Bảo hiểm sẽ không từ chối trách nhiệm đối với Người được bảo hiểm về những thiệt hại vật chất của tài sản được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm tài sản xảy ra trước khi mất quyền sở hữu hoặc trong thời gian mất quyền sở hữu tạm thời khi chúng được bảo hiểm theo các điều kiện điều khoản khác trong Quy tắc bảo hiểm này;

7.5. Phá hủy tài sản theo lệnh của bất kỳ cơ quan công quyền nào.

Trong bất kỳ vụ kiện tụng hoặc quá trình tố tụng nào mà **Bảo hiểm PVI** cho rằng do có điểm loại trừ 7.1, 7.2 và 7.3 nêu trên, mà những tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại bất ngờ nào đó không thuộc phạm vi trách nhiệm của Quy tắc bảo hiểm này thì việc chứng minh những thiệt hại hoặc phá hủy đó được bảo hiểm thuộc trách nhiệm của Người được bảo hiểm.

8. Tổn thất trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi, phát sinh từ hoặc là hậu quả của hay góp phần bởi:

8.1. Nguyên vật liệu vũ khí hạt nhân;

8.2. Phóng xạ ion hóa hoặc nhiễm phóng xạ từ bất kỳ nhiên liệu hạt nhân hoặc chất thải hạt nhân nào do sự đốt cháy nhiên liệu hạt nhân. Riêng đối với điểm loại trừ này, đốt cháy sẽ bao gồm bất cứ quá trình tự phân hạch hạt nhân nào.

9. Tổn thất đối với nồi hơi, các thiết bị tiết kiệm năng lượng, tuốc bin hoặc các loại bình chứa, máy móc hoặc thiết bị sử dụng hơi nén hay các chất chứa bên trong các thiết bị này do nổ hoặc vỡ gây.

MỨC KHẤU TRỪ

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm cho Mức khấu trừ ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với mỗi và mọi tổn thất được xác định sau khi áp dụng tất cả các điều kiện, điều khoản, quy định khác của Quy tắc bảo hiểm này.

Người được bảo hiểm cam kết rằng trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm sẽ không mua bảo hiểm cho mức khấu trừ đã ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Tính đồng nhất

Quy tắc bảo hiểm này cùng Giấy chứng nhận bảo hiểm sẽ hợp thành một Hợp đồng bảo hiểm và nghĩa của các từ hoặc cụm từ tại bất kỳ phần nào trong Quy tắc bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc trong các phần liên quan sẽ vẫn tiếp tục mang ý nghĩa đó ở bất cứ đâu chúng xuất hiện.

2. Khai báo sai lệch

Bảo hiểm PVI sẽ không chịu trách nhiệm theo Quy tắc bảo hiểm này nếu có bất kỳ sự khai báo sai lệch thông tin quan trọng nào về hoạt động sản xuất kinh doanh được bảo hiểm hay về địa điểm được bảo hiểm mà Quy tắc bảo hiểm này đề cập tới hoặc có sự khai báo sai lệch về bất kỳ thông tin thực tế nào phục vụ đánh giá rủi ro hoặc bỏ sót không khai báo các thông tin đó.

3. Hủy bỏ bảo hiểm

Bảo hiểm có thể bị chấm dứt vào bất kỳ thời điểm nào theo yêu cầu bằng văn bản của Người được bảo hiểm và trong trường hợp đó **Bảo hiểm PVI** sẽ áp dụng tỉ lệ phí ngắn hạn theo thông lệ cho thời gian mà Hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực. **Bảo hiểm PVI** cũng có thể chấm dứt hiệu lực của bảo hiểm này bằng việc gửi thông báo cho Người được bảo hiểm. Trong trường hợp đó, **Bảo hiểm PVI** có trách nhiệm hoàn trả lại phần phí bảo hiểm theo tỉ lệ tương ứng với thời gian còn lại được tính kể từ ngày chấm dứt hiệu lực theo thông báo trên cho đến ngày hết hạn bảo hiểm theo Giấy chứng nhận bảo hiểm.

4. Tước bỏ quyền lợi

Người được bảo hiểm sẽ bị mất mọi quyền lợi theo Quy tắc bảo hiểm này:

- 4.1. Nếu bất kỳ khiếu nại nào được đưa ra theo Quy tắc bảo hiểm này là gian lận ở bất kỳ khía cạnh nào hoặc bất kỳ sự khai báo sai lệch nào được tạo ra hoặc được dùng để minh chứng cho các khiếu nại đó, hoặc Người được bảo hiểm hay người đại diện của Người được bảo hiểm sử dụng bất kỳ thủ đoạn gian lận nào để trục lợi theo Quy tắc bảo hiểm này;

hoặc

- 4.2. Nếu khiếu nại đòi bồi thường bị từ chối và Người được bảo hiểm trong vòng 03 tháng kể từ khi bị từ chối không tiến hành khởi kiện việc từ chối đó hoặc (trong trường hợp áp dụng việc phân xử trọng tài theo Điều kiện 7 của Quy tắc bảo hiểm này) trong vòng 03 tháng kể từ khi trọng tài chung hoặc các trọng tài riêng hoặc trọng tài trung gian đưa ra phán quyết.

Chỉ áp dụng nếu điều này được thỏa thuận cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

5. Thế quyền đòi bồi thường

Bất kỳ Người nào có quyền khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này, bằng chi phí của **Bảo hiểm PVI**, phải thực hiện, đồng ý thực hiện và cho phép thực hiện mọi hành động và biện pháp cần thiết hoặc theo cầu hợp lý của **Bảo hiểm PVI** nhằm thực thi các quyền hay các biện pháp khắc phục, hoặc bảo lưu các quyền thu bồi đền bù hay bồi thường từ các bên thứ ba khác mà **Bảo hiểm PVI** có quyền được thụ hưởng hoặc được thế quyền sau khi đã chi trả hoặc khắc phục tổn thất hay thiệt hại theo Quy tắc bảo hiểm này, dù cho các hành động và biện pháp đó có cần thiết hoặc trở nên cần thiết hay không hoặc được yêu cầu trước hoặc sau khi **Bảo hiểm PVI** đã chi trả bồi thường.

6. Bảo hiểm trùng

Nếu vào thời điểm xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này mà Người được bảo hiểm hay bất kỳ ai đã có bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào khác đang còn hiệu lực đối với toàn bộ hoặc một phần tổn thất đó hay cùng tài sản đó thì **Bảo hiểm PVI** sẽ không bồi thường hoặc đóng góp nhiều hơn phần tổn thất được tính theo tỷ lệ tương ứng trách nhiệm của mình đối với tổn thất hoặc thiệt hại đó.

7. **Trọng tài** (Chỉ áp dụng nếu điều này được thỏa thuận cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.)

Nếu phát sinh bất kỳ tranh chấp nào có liên quan đến số tiền bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này thì tranh chấp đó sẽ được phân xử một cách độc lập với tất cả các vấn đề khác theo phán quyết của một Trọng tài do các bên tranh chấp chỉ định bằng văn bản, hoặc trong trường hợp các bên không nhất trí chỉ định một trọng tài chung thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo phán quyết của hai trọng tài riêng không có liên quan với nhau về quyền lợi do mỗi bên chỉ định bằng văn bản trong vòng hai tháng kể từ khi một trong hai bên đưa ra yêu cầu này bằng văn bản. Trong trường hợp một trong hai bên từ chối hoặc không chỉ định được Trọng tài trong vòng hai tháng kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu của bên kia về việc chỉ định này thì bên còn lại sẽ có toàn quyền chỉ định một Trọng tài duy nhất. Trong trường hợp giữa các Trọng tài riêng có sự bất đồng về việc giải quyết tranh chấp thì hai Trọng tài riêng sẽ chỉ định bằng văn bản một Trọng tài trung gian trước khi phân xử. Trọng tài trung gian sẽ chủ trì các cuộc họp bàn với các Trọng tài riêng.

Việc bất cứ bên nào chết cũng sẽ không làm mất hiệu lực hay ảnh hưởng đến quyền hạn của Trọng tài chung, các Trọng tài riêng hay Trọng tài trung gian. Trong trường hợp Trọng tài chung hay một Trọng tài riêng hay Trọng tài trung gian chết thì một Trọng tài khác sẽ được chỉ định để thay thế cho trọng tài đã chết bởi bên hoặc các bên đã chỉ định Trọng tài đã chết đó hoặc bởi các Trọng tài riêng của mỗi bên (đối với Trọng tài trung gian).

Chi phí trọng tài đối với thủ tục tham vấn giải quyết tranh chấp sẽ do Trọng tài đưa ra phán quyết quyết định. Các bên thỏa thuận rằng điều kiện tiên quyết để thực hiện bất cứ quyền tố tụng nào theo Quy tắc bảo hiểm này là trước hết phải có phán quyết của Trọng tài về giá trị tổn thất hoặc thiệt hại của tài sản nếu phát sinh tranh chấp.

8. Thay đổi

Bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ chấm dứt trong trường hợp:

- (A) Hoạt động sản xuất kinh doanh bị phát mại hoặc tiếp tục được đảm trách bởi Người thanh lý hoặc người quản lý tài sản hoặc bị đóng cửa vĩnh viễn; hoặc
- (B) Người được bảo hiểm bị mất quyền lợi bảo hiểm không phải do bị chết; hoặc
- (C) Có bất kỳ thay đổi nào đối với hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc Địa điểm được bảo hiểm hoặc tài sản tại Địa điểm bảo hiểm làm gia tăng rủi ro xảy ra tổn thất.

Vào bất kỳ thời điểm nào sau khi bắt đầu hiệu lực bảo hiểm này trừ khi được **Bảo hiểm PVI** hay Đại diện của **Bảo hiểm PVI** chấp thuận tiếp tục bảo hiểm cho sự thay đổi đó bằng một Sửa đổi bổ sung.

9. Thiệt hại tài sản

Người được bảo hiểm phải thông báo cho **Bảo hiểm PVI** và nếu được yêu cầu, phải thanh toán khoản phụ phí bảo hiểm nếu tỷ lệ phí bảo hiểm tăng thêm trong đơn bảo hiểm tài sản cho quyền lợi của Người được bảo hiểm đối với tổn thất tài sản tại Địa điểm được bảo hiểm.

10. Khiếu nại bồi thường

Nếu có bất kỳ sự cố nào phát sinh hoặc có thể phát sinh khiếu nại đòi bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này thì Người được bảo hiểm phải lập tức thông báo bằng

văn bản cho **Bảo hiểm PVI** và với sự cần trọng hợp lý phải tiến hành, cho phép tiến hành tất cả các biện pháp hợp lý nhằm giảm thiểu hay kiểm tra bất kỳ sự gián đoạn hay ảnh hưởng nào đối với công việc kinh doanh hoặc nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu tổn thất. Trong trường hợp xảy ra khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này, Người được bảo hiểm, muộn nhất 30 ngày kể từ ngày hết hạn thời hạn Bồi thường hoặc trong một khoảng thời gian lâu hơn nếu được sự đồng ý bằng văn bản của **Bảo hiểm PVI**, và bằng chi phí của mình phải chuyển cho **Bảo hiểm PVI** khiếu nại bằng văn bản thể hiện rõ chi tiết về tổn thất hoặc thiệt hại, cùng với chi tiết về các hợp đồng bảo hiểm khác (nếu có) bảo hiểm cho toàn bộ hoặc một phần thiệt hại đó hoặc tổn thất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào do thiệt hại được bảo hiểm gây ra.

Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải thu thập và cung cấp cho **Bảo hiểm PVI** sổ sách kế toán và các loại sổ sách kinh doanh khác, hoá đơn, biên lai, bản tổng kết tài sản (bản cân đối kế toán) và các tài liệu khác, các bằng chứng, thông tin, diễn giải và các chứng từ khác theo yêu cầu hợp lý của **Bảo hiểm PVI** hoặc người đại diện cho **Bảo hiểm PVI** với mục đích điều tra hoặc xác minh khiếu nại cùng với bản cam đoan hoặc văn bản có tính pháp lý khác cam kết về tính trung thực của khiếu nại và của bất kỳ vấn đề nào có liên quan đến khiếu nại đó.

Bảo hiểm PVI sẽ không bồi thường cho bất kỳ khiếu nại nào trừ khi Người được bảo hiểm đã tuân thủ toàn bộ những điều kiện, điều khoản của Quy tắc bảo hiểm này và trong trường hợp vi phạm về bất cứ phương diện nào, Người được bảo hiểm sẽ phải hoàn trả lại cho **Bảo hiểm PVI** bất cứ khoản thanh toán bồi thường tạm ứng nào mà **Bảo hiểm PVI** đã chi trả cho Người được bảo hiểm.

11. Giới hạn thời gian

Trong bất kỳ trường hợp nào, **Bảo hiểm PVI** sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ khiếu nại nào theo Quy tắc bảo hiểm này sau khi kết thúc thời hạn:

a. 01 (một) năm kể từ ngày chấm dứt Thời hạn Bồi thường;

Hoặc, nếu muộn hơn

b. 03 (ba) tháng kể từ ngày số tiền bồi thường được thanh toán hoặc **Bảo hiểm PVI** thừa nhận trách nhiệm bồi thường đối với thiệt hại dẫn đến khiếu nại nêu trên.

Trừ khi khiếu nại đang trong quá trình giải quyết hoặc phân xử của Trọng tài.

12. Các biện pháp phòng ngừa hợp lý

Người được bảo hiểm phải duy trì tài sản trong tình trạng được sửa chữa phù hợp và tiến hành mọi biện pháp hợp lý để ngăn ngừa thiệt hại xảy ra đối với tài sản.

LỢI NHUẬN GỘP (CƠ SỞ PHƯƠNG PHÁP TRỪ)

Mục 1: Lợi nhuận Gộp	Số tiền bảo hiểm và Tổng số tiền bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm
Mục 2: Chi phí thuê kiểm toán, kế toán	
Mục 3: Tăng Chi phí Hoạt động bổ sung	

Mục 1 – Lợi nhuận gộp

Bảo hiểm theo Mục 1 được giới hạn cho tổn thất về **Lợi nhuận gộp** do (a) **Giảm doanh thu** và do (b) **Tăng chi phí hoạt động** và số tiền bồi thường được xác định như sau:

- (a) Đối với **Giảm Doanh thu**: là số tiền được tính bằng cách nhân Tỷ suất Lợi nhuận Gộp với hiệu số Doanh thu tiêu chuẩn trừ Doanh thu thực tế trong Thời hạn Bồi thường
- (b) Đối với **Tăng Chi phí Hoạt động**: là khoản chi phí tăng thêm phát sinh một cách cần thiết và hợp lý nhằm ngăn ngừa và hạn chế sự suy giảm Doanh thu mà nếu như không có những chi phí này thì Doanh thu sẽ bị giảm đi trong Thời hạn Bồi thường do hậu quả của Tổn thất, nhưng không vượt quá số tiền của Tỷ suất Lợi nhuận Gộp nhân với phần doanh thu có thể bị giảm nhưng đã tránh được nhờ chi phí tăng thêm

trừ đi số tiền tiết kiệm được trong Thời hạn Bồi thường đối với các chi phí và phí tổn của việc Kinh doanh phải trả từ Lợi nhuận Gộp dù cho các chi phí này có thể bị mất đi hoặc giảm đi do hậu quả của Tổn thất.

Với điều kiện là nếu Số tiền bảo hiểm theo Mục này nhỏ hơn Tỷ suất lợi nhuận gộp nhân với Doanh thu năm (hoặc nhân với doanh thu tăng lên theo tỷ lệ tương ứng khi Thời hạn Bồi thường Tối đa được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm vượt quá 12 tháng) thì số tiền bồi thường sẽ giảm đi theo tỷ lệ tương ứng.

Mục 2 – Chi phí thuê kiểm toán, kế toán

Bảo hiểm theo Mục 2 chỉ giới hạn ở các chi phí hợp lý mà Người được bảo hiểm phải trả cho các kế toán chuyên nghiệp để lập bất kỳ thông tin hay chi tiết nào trong sổ sách kế toán, sổ sách kinh doanh, tài liệu, các bằng chứng, thông tin của Người được bảo hiểm mà **Bảo hiểm PVI** có thể yêu cầu theo quy định tại Điều kiện số 10 của Quy tắc bảo hiểm này và để chứng nhận rằng các chi tiết, thông tin đó phù hợp với sổ sách kế toán, sổ sách và tài liệu kinh doanh của Người được bảo hiểm.

Mục 3 – Tăng Chi phí Hoạt động

Bảo hiểm theo Mục 3 chỉ giới hạn ở những chi phí gia tăng vượt quá các khoản có thể thu hồi được quy định tại Điểm b Mục 1 (Lợi nhuận Gộp) trên đây mà Người được bảo hiểm đã chi trả hợp lý trong Thời hạn Bồi thường do hậu quả của Tổn thất với mục đích duy nhất là ngăn ngừa hoặc giảm thiểu sự sụt Giảm Doanh thu hoặc phục hồi hoặc duy trì hoạt động kinh doanh như trước khi xảy ra tổn thất.

Dù có quy định như trên, mục này không bao gồm:

- (a) Bất kỳ phần chi phí nào nói trên mà lẽ ra có thể được bồi thường theo Mục 1 nhưng không được bồi thường vì số tiền bảo hiểm theo hạng mục đó không đủ;
- (b) Chi phí khôi phục thiệt hại về tài sản.

Mục này chỉ được bảo hiểm với điều kiện là hạn mức đối với Mục 3 – Tăng chi phí cho hoạt động đã được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm. Trách nhiệm của **Bảo hiểm PVI** sẽ được giới hạn theo đúng hạn mức quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

ĐỊNH NGHĨA

Lợi nhuận Gộp: Là khoản lợi nhuận được tính toán như sau:

- (1) Tổng Doanh thu cộng giá trị hàng tồn kho và bán thành phẩm cuối kỳ báo cáo
Trừ đi
- (2) Giá trị tồn kho và bán thành phẩm đầu kỳ báo cáo cùng các chi phí hoạt động không được bảo hiểm.

Lưu ý 1: Giá trị đầu kỳ và cuối kỳ của hàng tồn kho và bán thành phẩm sẽ được tính toán theo phương pháp kế toán thông thường của Người được bảo hiểm và các quy định liên quan về mức khấu hao.

Các chi phí hoạt động không được bảo hiểm:

- 100% chi phí mua hàng (trừ đi phần giảm giá/ chiết khấu được hưởng)
- 100% các khoản giảm giá / chiết khấu được chấp nhận và được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Lưu ý 2: Các từ, thuật ngữ và cách diễn giải được sử dụng trong định nghĩa này mang ý nghĩa thông thường như được sử dụng trong sổ sách kế toán của Người được bảo hiểm.

Doanh thu:

Số tiền đã trả hoặc phải trả cho Người được bảo hiểm cho những hàng hoá đã bán hoặc đã giao và cho những dịch vụ đã thực hiện trong quá trình kinh doanh tại Địa điểm được bảo hiểm.

Thời hạn Bồi thường:

Là khoảng thời gian bắt đầu từ khi xảy ra Tồn thất và kết thúc không muộn hơn Thời hạn bồi thường tối đa mà trong khoảng thời gian này kết quả kinh doanh bị ảnh hưởng do hậu quả của tổn thất đó. Luôn luôn với điều kiện là **Bảo hiểm PVI** không chịu trách nhiệm bồi thường cho những tổn thất phát sinh trong thời hạn miễn thường. Thời hạn miễn thường được tính kể từ khi bắt đầu xảy ra gián đoạn hay đình trệ kinh doanh làm phát sinh khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này.

Thời hạn bồi thường tối đa:

Khoảng thời gian được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Tỷ suất Lợi nhuận Gộp: Tỷ suất Lợi nhuận Gộp là tỷ lệ lợi nhuận gộp trên Doanh thu trong năm tài chính gần nhất ngay trước ngày xảy ra Tồn thất.	))))	Các điều chỉnh sẽ được thực hiện khi cần thiết để phù hợp với xu hướng kinh doanh và các thay đổi trong kinh doanh hoặc những tình huống đặc biệt ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh trước hoặc sau khi xảy ra Tồn thất hoặc lẽ ra đã ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh nếu Tồn thất không xảy ra, sao cho các số liệu khi được điều chỉnh lại phản ánh một cách hợp lý nhất gần như chính xác kết quả kinh doanh mà đáng lẽ sẽ phải đạt
Doanh thu năm: Doanh thu thực thu trong 12 tháng ngay trước ngày xảy ra Tồn thất.	))))	
Doanh thu Tiêu chuẩn: Doanh thu trong khoảng thời gian tương ứng với Thời hạn Bồi thường trong 12 tháng	)))	

ngay trước ngày xảy ra Tồn thất và được điều chỉnh phù hợp khi Thời hạn Bồi thường vượt quá 12 tháng.	)))	được trong khoảng thời gian tương ứng sau khi xảy ra Tồn thất đó.
---	-------------	---

Sụt giảm doanh thu:

Là phần Doanh thu bị sụt giảm trong một khoảng thời gian nhất định do hậu quả của Tồn thất so với Doanh thu Tiêu chuẩn tương ứng với thời gian đó.

Điều khoản 1 – Điều khoản về kinh doanh thay thế

Nếu trong Thời hạn Bồi thường, Người được bảo hiểm hoặc đại diện của Người được bảo hiểm thực hiện việc bán hàng hoá hoặc cung cấp các dịch vụ ở địa điểm khác ngoài Địa điểm được bảo hiểm để đảm bảo lợi ích hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp thì những khoản doanh thu thu được từ hoạt động trên cũng sẽ được tính vào Doanh thu trong Thời hạn Bồi thường

Điều khoản 2 – Điều khoản các chi phí cố định không được bảo hiểm

Nếu có bất kỳ chi phí kinh doanh cố định nào không được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này (đã được khấu trừ khi tính toán Lợi nhuận Gộp như được định nghĩa trong Quy tắc Bảo hiểm này) thì khi tính toán số tiền có thể được bồi thường theo hạng mục tăng chi phí hoạt động, phần chi phí tăng thêm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa Lợi nhuận Gộp và tổng của Lợi nhuận Gộp và tất cả các chi phí cố định không được bảo hiểm đó.

Điều khoản 3 – Điều khoản điều chỉnh phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm mà Người được bảo hiểm đã thanh toán có thể được điều chỉnh bằng việc đóng thêm phí bổ sung hoặc được hoàn trả một phần phí tùy từng trường hợp cụ thể, khi **Bảo hiểm PVI** nhận được khai báo về Lợi nhuận Gộp thực thu trong năm tài chính tương đương với Thời hạn bảo hiểm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Người được bảo hiểm.

Nếu tồn thất đã xảy ra dẫn đến phát sinh khiếu nại về giảm Lợi nhuận Gộp thì **Bảo hiểm PVI** sẽ điều chỉnh tăng Lợi nhuận gộp thực thu nói trên tương ứng với khoản Lợi nhuận gộp bị giảm đi trong năm tài chính do chính hậu quả của tồn thất này nhằm điều chỉnh phí bảo hiểm.

Nếu Lợi nhuận Gộp thực thu nói trên (đã được điều chỉnh như giả định trên và tăng theo tỷ lệ khi Thời hạn Bồi thường Tối đa vượt quá 12 tháng) thấp hơn số tiền bảo hiểm cho Lợi nhuận Gộp trong thời hạn bảo hiểm tương ứng, thì **Bảo hiểm PVI** sẽ cho phép hoàn phí theo tỷ lệ nhưng không vượt quá 25% khoản phí bảo hiểm gốc.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Kường Quốc Lâm